

**THIEN LOC PHAT TECHNOLOGY TRADING CO., LTD.**

Liaison Office: 15/32 Phan Huy Ich Str., Ward 15, Tan Binh Dist., Ho Chi Minh City, Viet Nam
 Head Office: 488/56 Pham Van Chieu Str., Ward 16, Go Vap Dist., Ho Chi Minh City, Viet Nam
 Tel: +84 283 815 88 66; Fax: +84 283 815 88 77
 Website: http://thienlocphatelectric.com; http://giadiencongnghiep.com



BẢNG GIÁ THIẾT BỊ ĐIỆN HYUNDAI/KOREA (ÁP DỤNG TỪ 20/08/2018)

Mã hàng	In(A)	Icu	Đơn giá (VND)
MCCB 2P - Chính dòng nhiệt (Adj. thermal) 30 ~ 250AF (0.8-0.9-1*In), 400 ~ 800AF (0.63-0.8-1*In)			
HGM50E-F 2P	16-20-25-32-40-50A	35kA	580,000
HGM50S-F 2P	16-20-25-32-40-50A	50kA	600,000
HGM100E-F 2P	63-75-100A	35kA	735,000
HGM100S-F 2P	63-75-100A	50kA	750,000
HGM125E-F 2P	75-100-125A	50kA	850,000
HGM125S-F 2P	75-100-125A	65kA	870,000
HGM250S-F 2P	125~250A	65kA	1,520,000
HGM400E-F 2P	300/350/400A	50kA	3,750,000

Mã hàng	In(A)	Icu	Đơn giá (VND)
MCCB 3P - Chính dòng nhiệt (Adj. thermal) 30 ~ 250AF (0.8-0.9-1*In), 400 ~ 800AF (0.63-0.8-1*In)			
HGM50E-F 3P	16-20-25-32-40-50A	16kA	680,000
HGM50S-F 3P	16-20-25-32-40-50A	20kA	700,000
HGM50H-F 3P	16-20-25-32-40-50A	38kA	840,000
HGM50L-F 3P	16-20-25-32-40-50A	55kA	890,000
HGM100E-F 3P	63-75-100A	16kA	935,000
HGM100H-F 3P	63-75-100A	26kA	990,000
HGM100L-F 3P	63-75-100A	30kA	1,050,000
HGM125E-F 3P	75-100-125A	20kA	960,000
HGM125S-F 3P	75-100-125A	26kA	990,000
HGM125H-F 3P	75-100-125A	38kA	1,230,000
HGM125L-F 3P	75-100-125A	55kA	1,450,000
HGM250S-F 3P	125~250A	26kA	1,800,000
HGM250H-F 3P	125~250A	38kA	1,900,000
HGM250L-F 3P	125~250A	55kA	2,340,000
HGM400E 3P (*)	250A	45kA	4,300,000
HGM400S 3P (*)	250A	65kA	4,600,000
HGM400E-F 3P	300-350-400A	45kA	4,400,000
HGM400S-F 3P	300-350-400A	65kA	4,650,000
HGM400H-F 3P	300-350-400A	85kA	4,750,000
HGM630E-F 3P	500-630	45kA	8,990,000
HGM630S-F 3P	500-630	65kA	9,700,000
HGM630H-F 3P	500-630	85kA	9,900,000
HGM800S-F 3P	700-800A	65kA	9,800,000
HGM800H-F 3P	700-800A	85kA	10,500,000

Mã hàng	In(A)	Icu	Đơn giá (VND)
MCCB 3P - Chính dòng nhiệt (Adj. thermal) và chính dòng ngắn mạch INST(magnetic)			
HGP250S-H 3P	100~250A	85kA	4,650,000
HGP400S-H 3P	300-350-400A	85kA	6,720,000
HGP630S-H 3P	500-630A	85kA	12,800,000
HGP800S-H 3P	700-800A	85kA	14,500,000

Icu (kA) tại 220/240VAC đối với MCCB 2P

Icu (kA) tại 380/415VAC đối với MCCB 3P, 4P

(*) MCCB loại cố định

(**) Quý khách vui lòng liên hệ Nhà cung cấp

Mã hàng	In(A)	Icu	Đơn giá (VND)
MCCB 4P - Chính dòng nhiệt (Adj. thermal) 30 ~ 250AF (0.8-0.9-1*In), 400 ~ 800AF (0.63-0.8-1*In)			
HGM60E -F 4P	16~63A	16kA	1,050,000
HGM60S -F 4P	16~63A	20kA	1,250,000
HGM60H -F 4P	16~63A	26kA	1,350,000
HMG100S -F 4P	75-100A	20kA	1,350,000
HMG100H -F 4P	75-100A	26kA	1,400,000
HMG100L -F 4P	75-100A	30kA	1,500,000
HMG125E -F 4P	100-125A	20kA	1,850,000
HMG125H -F 4P	100-125A	38kA	1,900,000
HMG250E -F 4P	125~250A	20kA	2,750,000
HMG250S -F 4P	125~250A	26kA	2,850,000
HMG250H -F 4P	125~250A	38kA	3,050,000
HMG400E 4P (*)	250A	45kA	5,900,000
HMG400S 4P (*)	250A	65kA	6,000,000
HMG400E -F 4P	300-350-400A	45kA	5,950,000
HMG400S -F 4P	300-350-400A	65kA	6,100,000
HMG400H -F 4P	300-350-400A	85kA	6,200,000
HMG630E -F 4P	500-630	45kA	10,500,000
HMG630S -F 4P	500-630	65kA	11,000,000
HMG630H -F 4P	500-630	85kA	12,000,000
HMG800S -F 4P	700-800A	65kA	12,000,000
HMG800H -F 4P	700-800A	85kA	12,500,000

Phụ kiện HG -MCCB		
Aux. Switch	AUX 10GM C1(HMG30~250)	250,000
	AUX 40GM (HMG400/800)	350,000
Alarm Switch	ALT 10GM (HMG30~250)	250,000
	ALT 40GM (HMG400/ 800)	350,000
Shunt Trip AC200~230V/380~415V	SHT 10GM (HMG30~250)	450,000
	SHT 40GM (HMG400/ 800)	690,000
Under Voltage Trip AC200~230V/380~415V	UVT 10GM (HMG30~250)	1,200,000
	UVT 40GM (HMG400/ 800)	1,200,000
Tay xoay (gắn trực tiếp)	TFG 10GM/ 12GM/ 25GM	500,000
	TFG 40GM/ 80GM	1,130,000
Tay xoay (loại nối dài)	TFH 10GM/ 12GM/ 25GM	650,000
	TFH 40GM/ 80GM	1,320,000
Motor (MOT)	MOT10GM	5,900,000
	MOT12GM/ 25GM	6,300,000
	MOT40GM	9,300,000
	MOT80GM	10,500,000
Tấm chắn pha	TQQ10GM3	43,000
	TQQ25GM3	55,000
	TQQ40GM3	185,000
Bus bar	TBB25GM3S	290,000
	TBB40GM3S	750,000
	TBB80GM3S	1,650,000
Nắp đầu cực	TCF	(**)
Khoá (Padlock)	PLD	(**)

**THIEN LOC PHAT TECHNOLOGY TRADING CO., LTD.**

Liaison Office: 15/32 Phan Huy Ich Str., Ward 15, Tan Binh Dist., Ho Chi Minh City, Viet Nam
 Head Office : 488/56 Pham Van Chieu Str., Ward 16, Go Vap Dist., Ho Chi Minh City, Viet Nam
 Tel: +84 283 815 88 66; Fax: +84 283 815 88 77
 Website: http://thienlocphatelectric.com; http://giadiencongnghep.com



BẢNG GIÁ THIẾT BỊ ĐIỆN HYUNDAI/KOREA (ÁP DỤNG TỪ 20/08/2018)

Mã hàng	In (A)	Icu (kA)	Đơn giá (VNĐ)
APTOM AT- MCB (Loại thanh cài)			
HiBD63-N (1P)	6~63A	6	65,000
HiBD63-N (2P)	6~63A	6	142,000
HiBD63-N (3P)	6~63A	6	232,000
HiBD63-N (4P)	6~63A	6	370,000
HiBD63-N (1P+N)	6~63A	6	138,000
HiBD63-N (3P+N)	6~63A	6	370,000
HiBD63h (1P)	6~63A	10	100,000
HiBD63h (2P)	6~63A	10	220,000
HiBD63h (3P)	6~63A	10	355,000
HiBD125 (1P)	63~125A	10	185,000
HiBD125 (2P)	63~125A	10	400,000
HiBD125 (3P)	63~125A	10	650,000
HiBD125 (4P)	63~125A	10	990,000

Mã hàng	In(A)	Icu	Đơn giá (VNĐ)
APTOMAT- MCCB 2P			
UMB30RA 2P	15-20-30A	1.5kA	108,000
UDB30S 2P	10-15-20-30A	5kA	410,000
UDB50S 2P	40-50A	5kA	480,000
APTOMAT- MCCB 3P			
UDB30S 3P	10-15-20-30A	2.5kA	555,000
UDB50S 3P	40-50A	2.5kA	595,000

APTOMAT- MCCB 3P, Chỉnh dòng điện tử (Electronic)			
UPB400S 3P	200~400A	85kA	14,000,000
UPB630S 3P	320~630A	85kA	15,000,000
UCB1000S 3P	505~1000A	100kA	24,500,000
UCB1250S 3P	630~1250A	100kA	25,500,000
UCB1600S 3P	640~1600A	65kA	50,500,000
APTOMAT- MCCB 4P, Chỉnh dòng điện tử (Electronic)			
UCB1000S 4P	505~1000A	100kA	33,000,000
UCB1250S 4P	630~1250A	100kA	35,500,000

Phụ kiện U -MCCB		
Tiếp điểm AUX/ALT	UPB400~630	360,000
Tiếp điểm AUX/ALT	UCB1000~1250S/L	720,000
Tiếp điểm AUX	UCB1600S	1,500,000
Shunt Trip (SHT)	UPB400~630	450,000
	UCB1000~1250S/L	1,500,000
	UCB1600S	2,100,000
Under Voltage Trip	UPB400~630	1,500,000
	UCB1000~1250S/L	750,000
	UCB1600S	2,200,000
MOT46NE	UPB400~630	9,000,000
MOT80NE	UCB1000~1250S/L	9,980,000
MOT160NE	UCB1600S	16,000,000

Mã hàng	In(A)	Icu	Đơn giá (VNĐ)
APTOMAT- MCB (Loại thanh cài B/C/D curve)			
HGD63N 1P	6~63A	6kA	70,000
HGD63N 2P	6~63A	6kA	145,000
HGD63N 3P	6~63A	6kA	235,000
HGD63N 4P	6~63A	6kA	400,000
HGD63N 1P+N	6~63A	6kA	150,000
HGD63N 3P+N	6~63A	6kA	410,000
HGD63H 1P	6~63A	10kA	109,000
HGD63H 2P	6~63A	10kA	220,000
HGD63H 3P	6~63A	10kA	355,000
HGD63H 4P	6~63A	10kA	550,000
HGD125 1P	63~125A	10kA	260,000
HGD125 2P	63~125A	10kA	520,000
HGD125 3P	63~125A	10kA	790,000
HGD125 4P	63~125A	10kA	1,050,000

APTOMAT RCCB (dòng dò 30/ 100/ 300/ 500mA)			
HRC63 2P 40F	A Type	10kA	580,000
HRC63 2P 63F			580,000
HRC100 2P 100F			790,000
HRC63 4P 40F			810,000
HRC63 4P 63F			810,000
HRC100 4P 100F			1,190,000
HRC63 2P 40G	AC Type	10kA	550,000
HRC63 2P 63G			550,000
HRC100 2P 100G			750,000
HRC63 4P 40G			750,000
HRC63 4P 63G			750,000
HRC100 4P 100G			1,190,000

APTOMAT ELCB (dòng dò 30mA/100-300-500-1000mA)			
HGE50E 2P	32-40-50A	35kA	1,800,000
HGE100S 2P	16~100A	50kA	1,800,000
HGE250E 2P	100~250A	50kA	3,500,000
HGE50E 3P	16~50A	16kA	2,100,000
HGE100S 3P	16~100A	20kA	2,600,000
HGE250S 3P	100~160A	26kA	4,000,000
HGE400E 3P	250~400A	45kA	9,000,000



THIEN LOC PHAT TECHNOLOGY TRADING CO., LTD.

Liaison Office: 15/32 Phan Huy Ich Str., Ward 15, Tan Binh Dist., Ho Chi Minh City, Viet Nam
Head Office: 488/56 Pham Van Chieu Str., Ward 16, Go Vap Dist., Ho Chi Minh City, Viet Nam
Tel: +84 283 815 88 66; Fax: +84 283 815 88 77
Website: http://thienlocphatelectric.com; http://giadiencongnghep.com



BẢNG GIÁ THIẾT BỊ ĐIỆN HYUNDAI/KOREA (ÁP DỤNG TỪ 20/08/2018)

Mã hàng	In(A)	C. Suất	Đơn giá (VNĐ)
CONTACTOR (AC Magnetic Contactor, 380VAC, 50Hz)			
HGC9 11NS X ---	9A (1a1b)	4KW	275,000
HGC12 11NS X ---	12A(1a1b)	5.5KW	290,000
HGC18 11NS X ---	18A(1a1b)	7.5KW	410,000
HGC25 11NS X ---	25A(1a1b)	11KW	495,000
HGC32 22NS X ---	32A(2a2b)	15KW	720,000
HGC40 22NS X ---	40A(2a2b)	18.5KW	900,000
HGC50 22NS X ---	50A(2a2b)	22KW	990,000
HGC65 22NS X ---	65A(2a2b)	30KW	1,250,000
HGC75 22NS X ---	75A(2a2b)	37KW	1,600,000
HGC85 22NS X ---	85A(2a2b)	45KW	1,900,000
HGC100 22NS X ---	100A(2a2b)	55KW	2,250,000
CONTACTOR (AC/DC Magnetic Contactor)			
HGC115 22NS F ---	115A(2a2b)	60KW	2,900,000
HGC130 22NS F ---	130A(2a2b)	65KW	2,995,000
HGC150 22NS F ---	150A(2a2b)	75KW	3,850,000
HGC185 22NS F ---	185A(2a2b)	90KW	4,950,000
HGC225 22NS F ---	225A(2a2b)	132KW	5,850,000
HGC265 22NS F ---	265A(2a2b)	147KW	7,950,000
HGC300 22NS F ---	300A(2a2b)	160KW	8,700,000
HGC400 22NS F ---	400A(2a2b)	220KW	9,800,000
HGC500 22NS F ---	500A(2a2b)	250KW	16,150,000
HGC630 22NS F ---	630A(2a2b)	330KW	20,500,000
HGC800 22NS F ---	800A(2a2b)	400KW	25,500,000

RƠ LE NHIỆT	Dải Dòng	Đơn giá (VNĐ)
HGT18K (cho HGC9 ~ 18)	0.12 - 0.18A, 0.18 - 0.26A, 0.25 - 0.35A, 0.34 - 0.5A, 0.5 - 0.7A, 0.6 - 0.9A, 0.8 - 1.2A, 1.1 - 1.6A, 1.5 - 2.1A, 2 - 3A, 2.8 - 4.2A, 3 - 5A, 4 - 6A, 5.6 - 8A, 6 - 9A, 8 - 12A, 12 - 18A	240,000
HGT40K (cho HGC25~40)	8 - 12A, 12 - 18A, 15 - 22A, 17 - 25A, 22 - 32A, 28-40A	315,000
HGT65K (cho HGC50~65)	17 - 25A, 22-32A, 28 - 40A, 34 - 50A, 45 - 65A	640,000
HGT100K (cho HGC75~100)	28 - 40A, 34 - 50A, 45 - 65A, 52 - 75A, 59 - 85A, 70-100A	930,000
HGT150K (cho HGC115~150)	48 - 80A, 69 - 115A, 78 - 130A, 90 - 150A	1,850,000
HGT265K (cho HGC185~265)	90 - 150A, 111 - 185A, 135 - 225A, 159 - 265A	2,400,000
HGT500K (cho HGC300~500)	159 - 265A, 180 - 300A, 240 - 400A, 300-500A	3,450,000
HGT800K (cho HGC630, 800)	378 - 630A, 480 - 800A	6,800,000

CAPACITOR SWITCHING UNIT (Phụ kiện Contactor khi sử dụng cho đóng cắt tụ bù)		
HGCCU40 00NS	HGC9 ~ 40	400,000
HGCCU65 00NS	HGC50 ~ 65	400,000
HGCCU100 00NS	HGC75~100	400,000

Mã hàng	Tiếp điểm	Đơn giá (VNĐ)
TIẾP ĐIỂM PHỤ (CÀI TRÊN)		
HGCTB--NS cho HGC9~100	2NC/ 1NO+1NC/ 2NC	88,000
	4NO/3NO+1NC/2NO+2NC/ 1NO+3NC/4NC	150,000

TIẾP ĐIỂM PHỤ (CÀI CẠNH)		
HGCSB 40	1NO+1NC, dùng cho HGC9 ~ 40	85,000
HGCSB 100	1NO+1NC, dùng cho HGC50 ~100	120,000
HGCSB 800	1NO+1NC, dùng cho HGC115 ~800	160,000

KHÓA LIÊN ĐỘNG		
HGCIU40	HGC9 ~ 40	160,000
HGCIU100	HGC50 ~ 100	165,000
HGCIU265	HGC115 ~ 265	300,000
HGCIU800	HGC300 ~ 800	1,200,000

CONTROL RELAY (4b/ 1a3b/ 2a2b/ 3a1b/ 4a)		
HGR--XS X220	AC220V	430,000
HGR--TS D110	DC110V	540,000

CUỘN HỤT CONTACTOR (AC220V 50Hz)		
HGCOL18 X---	HGC9 ~ 18	138,000
HGCOL40 X---	HGC25 ~ 40	138,000
HGCOL65 X---	HGC50 ~ 65	196,000
HGCOL100 X---	HGC75 ~ 100	220,000
HGCOL150 F---	HGC115 ~ 150	1,150,000
HGCOL265 F---	HGC185 ~ 265	1,480,000
HGCOL500 F---	HGC300 ~ 500	2,620,000
HGCOL800 F---	HGC630, 800	3,520,000

CUỘN HỤT CONTACTOR (DC)		
HGCOL18 D---	HGC9 ~ 18	210,000
HGCOL40 D---	HGC25 ~ 40	220,000
HGCOL65 D---	HGC50 ~ 65	230,000
HGCOL100 D---	HGC75 ~ 100	260,000

CONTACTOR (DC COIL)		
HGC9 11NSD	9A (1a1b)	450,000
HGC12 11NSD	12A(1a1b)	475,000
HGC18 11NSD	18A(1a1b)	560,000
HGC25 11NSD	25A(1a1b)	575,000
HGC32 11NSD	32A(1a1b)	750,000
HGC40 21NSD	40A(2a1b)	950,000
HGC50 21NSD	50A(2a1b)	1,050,000
HGC65 21NSD	65A(2a1b)	1,350,000
HGC75 21NSD	75A(2a1b)	1,950,000
HGC85 21NSD	85A(2a1b)	2,400,000
HGC100 21NSD	100A(2a1b)	2,500,000